

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2021/DS-ST**

Ngày: 28 - 01 - 2021

Về việc: “Tranh chấp hợp đồng

vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Yên

2. Ông Nguyễn Lý Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hiên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 182/2020/TLST-DS, ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Bà Đặng Thị Đoàn H - Sinh năm: 1957

Nơi cư trú: Thôn SC, xã CTB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Bị đơn:*** Bà Lê Đặng Thanh T - Sinh năm: 1984

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố HT, phường CPN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Nơi ở: Tổ dân phố PS, phường CPN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:***

Do có quan hệ quen biết nên ngày 22/02/2017 tôi có cho bà Lê Đăng Thanh T vay số tiền 50.000.000 đồng và tiền lãi thỏa thuận là 1%/tháng. Bà Tuyền đã trả được 10.000.000 đồng tiền gốc.

Sau đó tại Biên bản hòa giải ngày 11/3/2019 của Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh giữa tôi và bà T thỏa thuận như sau: Bà T còn nợ tôi số tiền 53.500.000 đồng bao gồm cả tiền gốc và lãi. Bà T cam kết trả nợ gốc và lãi hàng tháng theo biên bản hòa giải thành trên. Từ đó đến tháng 3/2020 bà T đã trả được 23.100.000 đồng tiền gốc và 3.520.000 đồng tiền lãi. Từ tháng 3/2020 bà T không thực hiện đúng như cam kết, không trả tiền gốc và lãi cho tôi.

Nay tôi yêu cầu bà Lê Đăng Thanh T phải trả cho tôi một lần toàn bộ số tiền là 26.880.000 đồng (Hai mươi sáu triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng). Đây cũng là số tiền bà T đã thừa nhận và thống nhất trả trong bản tự khai ngày 17/11/2020. Ngoài số tiền này bà T không còn nợ tôi số tiền nào khác, tôi không có yêu cầu nào khác. Tôi xin rút yêu cầu đối với số tiền lãi là 1.521.000 đồng.

** Tại đơn bản tự khai ngày 17/11/2020, bị đơn trình bày:*

Hiện tại tôi còn nợ bà H số tiền gốc là 16.900.000 đồng và tiền lãi là 9.980.000 đồng. Tôi đồng ý tiếp tục trả nợ gốc và lãi đối với số tiền chưa trả theo Biên bản hòa giải ngày 11/3/2020. Đối với số tiền lãi 1.521.000 đồng tôi không đồng ý trả.

** Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh kết luận:*

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: Bị đơn chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Bà Đặng Thị Đoàn H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh giải quyết buộc bà Lê Đăng Thanh T phải trả cho bà H toàn bộ số tiền đã vay. Do bà Lê Đăng Thanh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phát sinh tranh chấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Lê Đăng Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án:

Các bên đã viết giấy mượn tiền ngày 22/02/2017 một cách tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Tại Biên bản hòa giải ngày 11/3/2019 của Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, bà Lê Đăng Thanh T cam kết trả dần cho bà Đặng Thị Đoàn H số tiền nợ còn lại theo giấy mượn tiền ngày 22/02/2017 và tiền lãi phát sinh, tổng cộng là 53.500.000 đồng. Đến tháng 3/2020 bà Tuyền trả được 26.620.000 đồng, số tiền còn lại là 26.880.000 đồng bà T không thực hiện đúng cam kết nên bà H khởi kiện.

Bà Lê Đăng Thanh T chấp nhận trả cho bà Đặng Thị Đoàn H 26.880.000 đồng (Hai mươi sáu triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) nợ nêu trên tại bản tự khai ngày 17/11/2020.

Vì vậy, Bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ với nguyên đơn theo quy định tại các Điều 466, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về tiền lãi: Nguyên đơn rút yêu cầu về tiền lãi phát sinh từ tháng 3/2020 cho đến thời điểm khởi kiện, không yêu cầu về tiền lãi.

Yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Đoàn H là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà Lê Đăng Thanh T phải trả cho bà Đặng Thị Đoàn H số tiền nợ là 26.880.000 đồng (Hai mươi sáu triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

[3] Về án phí:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- Các Điều 26, 227, 228, 238, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự 2015;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Đặng Thị Đoàn H.

Buộc bà Lê Đăng Thanh T phải trả cho bà Đặng Thị Đoàn H số tiền 26.880.000 đồng (Hai mươi sáu triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

2. Về án phí: Bà Lê Đặng Thanh T phải chịu 1.344.000 đồng (Một triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

4. Quy định chung:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Hoàng